TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày: 15/3/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Luận; Bà Lê Thị Lan Phương.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 15/3/2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/HSST ngày 02/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 02/3/2018 đối với bị cáo:

Phạm Tuấn H - sinh năm 1996;

ĐKHKTT và chỗ ở: Khu Đ, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam;

Con ông: Phạm Văn Q và bà Nguyễn Thị K;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/5/2017 Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 177 ngày 04/5/2017)**;** Ngày 09/5/2017 UBND thị trấn S ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn đối với Phạm Tuấn H.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2018 đến ngày 26/01/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương;

Có mặt tại phiên toà.

- *Người làm chứng*: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu Đ, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 24/01/2018 Phạm Tuấn H mang theo số tiền 300.000đ mục đích đi mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực Đ, thị trấn S, H gặp anh Phạm Văn C là bạn ở cùng khu với H. H nhờ anh C chở mình ra khu vực T, phường A, thành phố H, anh C đồng ý. Đến nơi, H bảo anh C đứng ngoài đợi còn mình đi vào quán Internet ở gần đó có việc; sau đó, H gặp và hỏi mua của 01 người đàn ông tên S 300.000đ tiền ma túy đá. H đưa anh S số tiền 300.000đ còn S đưa H 01 gói nilon màu trắng, kích thước 1,5cm x 1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp, H giấu gói ma túy trên vào trong người ra gặp anh C rồi cả hai cùng đi về thị trấn S. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường P thuộc thị trấn S, H xuống xe. Khi anh C vừa đi khỏi thì H bị Công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay phải H 01 gói ma túy kích thước 1,5cm x 1,5cm là ma túy tổng hợp. Tại Kết luận giám định số 177/KLGĐ – PC54 ngày 26/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận**:** Tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Tuấn H có trọng lượng 0,120 gam, là loại ma túy Methamphetamin. Methamphetamin nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: 0,078 gam Methamphetamin hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 177/PC54 được lưu giữ tại kho vật chứng - Công an huyện Nam Sách chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-NS ngày 01/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Tuấn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; Tuyên bố: Phạm Tuấn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt: H từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47

Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 24/01/2018, tại khu vực đường P, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương Phạm Tuấn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,120 gam ma túy Methamphetamin mục đích sử dụng cho bản thân bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo phạm Tuấn H là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy có thành phần là Methamphetamine là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân bị cáo đã có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị UBND thị trấn S ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện, sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do đó cần phải xử lý nghiêm với bị cáo. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 0,078 gam Methamphetamin và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với anh Phạm Văn C là người chở H nhưng không biết H đi mua ma túy và cất giấu trái phép chất ma túy trên người; người đàn ông tên S bán ma túy cho H không làm rõ được lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9] Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Tuấn H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tuấn H **13** *(Mười ba)* tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 24/01/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,078 gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư niêm phong 177/PC54 của Phòng PC54 Công an thành phố Hải Phòng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 03/02/2018)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Phạm Tuấn H phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nam Sách;
- Công an huyện Nam Sách;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND TT S, huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy